



SẢN KHOA

Dashboard ► My courses ► SK ► CHUYÊN ĐỀ 1: 3 THÁNG ĐẦU THAI KỲ ►
PRETEST chuyên đề 3 tháng đầu thai kỳ nhóm 1

Started on Monday, 26 August 2019, 6:16 PM

State Finished

Completed on Monday, 26 August 2019, 6:29 PM

Time taken 13 mins 34 secs

Grade **11.00** out of 20.00 (**55%**)

Question 1

Complete

Mark 1.00 out of
1.00

Để thiết lập chẩn đoán thai ngoài tử cung, vì sao người ta lại chọn khảo sát định lượng β -hCG toàn phần, mà không chọn khảo sát định lượng riêng một dạng β -hCG cụ thể (tự do, đứt gãy, thoái giáng...)?

Select one:

- ☐ a. Vì định lượng β -hCG toàn phần có độ đặc hiệu rất cao cho thai ngoài tử cung
- ☐ b. Vì định lượng các dạng β -hCG riêng lẻ có độ nhạy thấp cho thai ngoài tử cung
- ☒ c. Vì định lượng β -hCG toàn phần là một khảo sát dễ thực hiện, và thành giá thấp
- ☐ d. Vì định lượng β -hCG toàn phần có độ nhạy rất cao cho thai ngoài tử cung

Question 2

Complete

Mark 1.00 out of

1.00

Khái niệm ngưỡng phân định β -hCG được dùng như thế nào và với mục đích gì?

Nếu β -hCG nằm trên ngưỡng phân định, siêu âm qua ngã âm đạo không thấy túi thai trong buồng tử cung thì phải nghĩ đến khả năng có thai ngoài tử cung
Nếu β -hCG nằm dưới ngưỡng phân định, siêu âm qua ngã âm đạo không nhìn thấy túi thai trong buồng tử cung thì chẩn đoán được thiết lập theo kiểu: "Thai không xác định vị trí với nồng độ β -hCG nằm dưới ngưỡng phân định"

Select one:

- ☐ a. Trong loạt định lượng β -hCG, để ước đoán khả năng xảy ra thai làm tổ ngoài buồng tử cung
- ☐ b. Thực hiện cùng lúc với siêu âm, để khẳng định vị trí làm tổ của thai là ở ngoài buồng tử cung
- ☐ c. Trong loạt định lượng β -hCG, để khẳng định vị trí làm tổ của thai là ở ngoài buồng tử cung
- ☒ d. Thực hiện cùng lúc với siêu âm, để ước đoán khả năng xảy ra thai làm tổ ngoài buồng tử cung

Question 3

Complete

Mark 1.00 out of

1.00

Khẳng định được rằng thai đã ngưng phát triển cho tình huống nào trong các tình huống kể sau?

Phải không thấy hoạt động tim mới được phép kết luận

Select one:

- ☐ a. Thấy có túi thai với yolk-sac, không phôi qua siêu âm thực hiện lúc 7 tuần vô kinh, theo ngày kinh cuối
- ☐ b. Thấy có túi thai không yolk-sac, không phôi qua siêu âm thực hiện lúc 7 tuần vô kinh, theo ngày kinh cuối
- ☐ c. Được phép khẳng định rằng thai đã ngưng phát triển trong cả ba tình huống đã được liệt kê trên đây
- ☒ d. Siêu âm qua ngã âm đạo, thấy phôi có CRL ứng với thai ≥ 7 7mm tuần, nhưng không thấy hoạt động tim phôi

CRL ≥ 7 mm, nhưng không thấy hoạt động tim phôi là tiêu chuẩn quan trọng nhất cho thai ngưng phát triển

Question 4

Complete

Mark 0.00 out of
1.00

Khi dùng khái niệm ngưỡng phân định β -hCG để thiết lập chẩn đoán thai ngoài tử cung, tính tin cậy của ngưỡng sẽ độc lập với yếu tố nào?

Select one:

- ☒ a. Đặc điểm tử cung trước có thai: kích thước, u, bất thường cấu trúc
- ☐ b. Thai kì đang khảo sát là thai kì đơn thai hay là đa thai
- ☐ c. Tuổi thai lâm sàng hay tuổi thai thực tế ở thời điểm thực hiện khảo sát
- ☐ d. Siêu âm phụ khoa (nếu có) đã được thực hiện qua đường nào

Question 5

Complete

Mark 1.00 out of
1.00

Khi đã nghĩ rằng thai nghén có thể thất bại sớm, nhưng chưa đủ dữ kiện để khẳng định, nên hành động ra sao?

Select one:

- ☐ a. Dùng progesterone để ngăn chặn diễn tiến trở nên xấu hơn
- ☐ b. Thực hiện loạt β -hCG định lượng để đánh giá tiên lượng
- ☒ c. Tư vấn đầy đủ về nguyên nhân, không can thiệp gì khác
- ☐ d. Khuyến thai phụ nên nằm nghỉ, giảm hoạt động thể chất

Question 6

Complete

Mark 1.00 out of
1.00

Khi kê toa dùng thuốc trong thai kì, bắt buộc phải tuân thủ điều gì?

Select one:

- ☐ a. Chỉ được phép kê toa thuốc nhóm A hay B
- ☒ b. Tuyệt đối không được kê toa thuốc nhóm X

Chống chỉ định trong thai kỳ, bắt chấp lý do được đưa ra
- ☐ c. Tuyệt đối không được kê toa thuốc nhóm C

Cân bằng giữa lợi ích và nguy cơ
- ☐ d. Tuyệt đối không được kê toa thuốc nhóm D

Được cân nhắc chỉ định khi có thể chứng minh rằng việc sử dụng là thật sự bắt buộc, là không thể tránh được, bắt chấp các bằng chứng rằng việc dùng thuốc đó có thể gây dị tật/ độc tính cho thai

Question 7

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Loại bệnh lý nào không được xếp vào nhóm bệnh nguyên bào nuôi thai kì (Gestational Trophoblastic Disease)?

4 dạng

Select one:

- ☐ a. Thai trứng xâm lấn (invasive mole)
- ☒ b. U buồng trứng nghịch phôi đơn mô hướng nguyên bào nuôi (non-gestational choriocarcinoma)
- ☐ c. Thai trứng (hydatidiform mole)
- ☐ d. U nguyên bào nuôi thai kì ở vị trí nhau bám (placental-site trophoblastic tumor)

Question 8

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Nếu thai phụ đến khám lần đầu vào giữa tháng thứ tư của thai kì, thì bạn sẽ tính tuổi thai bằng cách nào?

Khi CRL vượt quá 84mm (khoảng tuần 14+ 0 ngày, tức ở giữa tháng thứ 4 của thai kỳ, tính tuổi thai dựa trên thống số CRL sẽ giảm độ chính xác
Theo ISUOG: khi CRL vượt quá 84mm thì nên dùng BPD hoặc HC

Select one:

- ☐ a. Cố gắng tìm mặt cắt chuẩn để đo và tính tuổi thai theo FL (chiều dài xương đùi)
- ☒ b. Cố gắng tìm mặt cắt chuẩn để đo và tính tuổi thai theo BPD/HC (đk lưỡng đỉnh/chu vi vòng đầu)
- ☐ c. Cố gắng tìm mặt cắt chuẩn để đo và tính tuổi thai theo CRL (chiều dài đầu-mông)
- ☐ d. Cố gắng tìm mặt cắt chuẩn để đo và tính tuổi thai theo AC (chu vi vòng bụng)

FL, AC có thể sử dụng ở tam cá nguyệt thứ II, III, tuy nhiên sẽ khó khăn trong các trường hợp như khi đầu thai đã xuống thấp ở giai đoạn cuối thai kỳ, mẹ béo phì, đa thai

Question 9

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Nếu tìm thấy có lệch bội ở sản phẩm thụ thai được tổng xuất khi sẩy thai (lần đầu), cần làm gì thêm?

Select one:

Karotype bố mẹ không được khuyến cáo thường quy

- ☒ a. Phải thực hiện khảo sát karyotype/genotype ở cả hai vợ chồng
- ☐ b. Phải thực hiện khảo sát karyotype/genotype ở hợp tử
- ☐ c. Không cần thêm khảo sát nào khác để giải thích lệch bội ở thai
- ☐ d. Phải thực hiện khảo sát karyotype/genotype ở cả hai giao tử

Tm soát bt th ng di truyền giao t và phôi th hin qua hp t, có th phát hin bng kho sát tin làm t(PGT)

1. Noãn: Ich bi, bt th ng DNA ti th

2. Tinh trùng: Ich bi, t gây DNA

3. Phôi: Ich bi, bt th ng th ng di truyền

Question 10

Complete

Mark 0.00 out of
1.00

Sau khi bị sẩy thai lần đầu, cần làm gì thêm để dự phòng sẩy thai ở (những) lần có thai sau đó?

Select one:

- ☒ a. Chủ động dùng progesterone dự phòng sớm trong thai kì
- ☐ b. Khuyến hạn chế hoạt động thể chất/tình dục, nếu có thai
- ☐ c. Không có bất cứ biện pháp đặc hiệu nào có ý nghĩa dự phòng
- ☐ d. Thực hiện khảo sát karyotype/genotype cho cả hai vợ chồng

Question 11

Complete

Mark 0.00 out of
1.00

Trong các phát biểu tư vấn điều trị ngoại khoa bảo tồn thai ngoài tử cung kể sau, phát biểu nào là chính xác? Xé vòi trứng bảo tồn

Select one:

- ☒ a. Điều trị ngoại khoa bảo tồn là phương pháp cho phép bảo tồn được chức năng của vòi Fallope
- ☐ b. Khả năng phải phẫu thuật lại để cắt vòi (triệt để) do sót nguyên bào nuôi là không thể bỏ qua Nguy cơ sót tế bào nuôi sau xé vòi trứng bảo tồn là 3-20%
- ☐ c. Khả năng có thai trong tử cung sau điều trị ngoại khoa bảo tồn tương đương với người bình thường
- ☐ d. Thời gian nằm viện cho điều trị ngoại khoa bảo tồn tương đương với điều trị ngoại khoa triệt để

Question 12

Complete

Mark 0.00 out of
1.00

Trong các phát biểu tư vấn điều trị nội khoa thai ngoài tử cung kể sau, phát biểu nào là phát biểu sai?

Select one:

- ☐ a. Điều trị nội khoa là phương pháp cho phép bảo tồn được chức năng của vòi Fallope
- ☐ b. Điều trị nội khoa là điều trị mất nhiều thời gian, đến khi nồng độ β -hCG trở về âm tính
- ☒ c. Độc tính của Methotrexate nhất là khi chất này được dùng qua đường toàn thân
- ☐ d. Khả năng phải phẫu thuật sau đó, do điều trị nội khoa có một tỉ lệ thất bại nhất định

Question 13

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Trong các tình huống được tính tuổi thai sau, tuổi thai đã được tính chính xác nhất trong trường hợp nào?

Select one:

không biết chính xác thời gian phóng
noãn, thời gian thụ tinh

- ☐ a. Tính theo ngày đầu của kì hành kinh giống bình thường lần cuối, ở người có chu kì kinh 28 ngày
- ☒ b. Tính theo ngày đặt phôi vào tử cung, trong điều trị bằng thụ tinh trong ống nghiệm vì tắc vòi Fallope
- ☐ c. Tính theo ngày đã thực hiện giao hợp, 36 giờ sau tiêm GnRH gây đỉnh LH
- ☐ d. Tính theo ngày đã bơm tinh trùng vào tử cung, 36 giờ sau tiêm GnRH gây đỉnh LH

Question 14

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

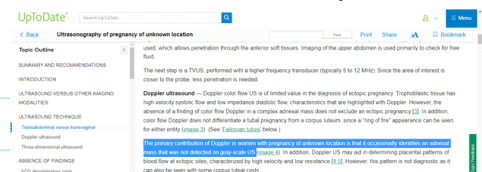
Trong các trường hợp thai ngoài tử cung kể sau, điều trị nội khoa sẽ là lựa chọn tối ưu trong trường hợp nào?

Các trường hợp trong đó điều trị ngoại khoa là bắt buộc
hay điều trị thiên lệch rất nhiều về phía ngoại khoa?

Select one:

- ☐ a. Thai ngoài tử cung lặp lại, trên cùng vòi Fallope đã từng phẫu thuật bảo tồn trước đó
- ☐ b. Thai ngoài tử cung ở bệnh nhân hiếm muộn, đang được nghĩ là do nguyên nhân vòi Fallope

điều trị thiên về phía ngoại khoa
- ☒ c. Thai ngoài tử cung ở bệnh nhân từng bị mổ bụng nhiều lần hay nguy cơ dính ruột cao
- ☐ d. Thai ngoài tử cung với khối thai nhìn rõ trên siêu âm, có phôi thai, có hoạt động tim thai

**Question 15**

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Trong kế hoạch quản lý một bệnh nhân có chẩn đoán là thai chưa xác định được vị trí (Pregnancy of Unknown Location), khảo sát nào là lí tưởng để phối hợp với định lượng β -hCG ở lần khám kế tiếp?

Uptodate: Ultrasonography of pregnancy of unknown location

Select one:

- ☐ a. Siêu âm phụ khoa Doppler qua đường bụng
- ☐ b. Siêu âm phụ khoa thang xám qua đường bụng

Gray-scale
- ☒ c. Siêu âm phụ khoa Doppler qua đường âm đạo
- ☐ d. Siêu âm phụ khoa thang xám qua đường âm đạo

Question 16

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Trong tam cá nguyệt thứ nhất của thai kì, khi thấy có mâu thuẫn giữa các đặc điểm hình ảnh/thông số sinh trắc của túi thai/phôi thai qua siêu âm với tuổi thai tính theo ngày đầu của kì hành kinh giống bình thường lần cuối, người ta sẽ [1] hiệu chỉnh lại tuổi thai, và/hoặc [2] phân tích đặc điểm hình ảnh của túi thai/phôi thai, và/hoặc [3] đánh giá lại tính tin cậy của các dữ liệu lâm sàng. Hãy cho biết thứ tự ưu tiên của các hành động này?

Select one:

- ☐ a. Bắt đầu với [1], rồi đến [3], rồi đến [2]
- ☒ b. Bắt đầu với [3], rồi đến [2], rồi đến [1]
- ☐ c. Bắt đầu với [1], rồi đến [2], rồi đến [3]
- ☐ d. Bắt đầu với [2], rồi đến [3], rồi đến [1]

Question 17

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Trong thai trứng bán phần, sản phẩm thụ thai có bộ nhiễm sắc thể là $3n$. Các nhiễm sắc thể đó có nguồn gốc nào?

Select one:

- ☒ a. $2n$ đến từ cha, $1n$ đến từ mẹ
- ☐ b. $1n$ đến từ cha, $2n$ đến từ mẹ
- ☐ c. $0n$ đến từ cha, $3n$ đến từ mẹ
- ☐ d. $3n$ đến từ cha, $0n$ đến từ mẹ

Question 18

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Ưu tiên dùng khảo sát nào để thiết lập kế hoạch quản lý cho một người bị sẩy thai nhiều lần liên tiếp nhau?

Select one:

- ☒ a. Khảo sát karyotype/genotype ở hợp tử nhờ thụ tinh trong ống nghiệm-sinh thiết các phôi bào
- ☐ b. Khảo sát chi tiết thông tin tiền sử lâm sàng/cận lâm sàng đã có trước đó để định hướng
- ☐ c. Khảo sát buồng tử cung tìm dị dạng bẩm sinh Mullerian hay biến dạng thụ đặc do u
- ☐ d. Khảo sát các kháng thể tự miễn kháng phospholipid, kháng thể kháng nhân, và tế bào LE

Question 19

Complete

Mark 0.00 out of

1.00

Về mặt ý nghĩa lâm sàng, hiệu ứng “tất cả hoặc không” xảy ra khi thai vô tình bị phơi nhiễm với tác nhân gây quái thai trong 2 tuần đầu tiên sau thụ tinh được diễn giải như thế nào?

Ongoing pregnancy was defined when the pregnancy had completed ≥ 20 weeks of gestation- NCBI

Select one:

- ☒ a. Có thể an tâm về mặt dị tật do dùng thuốc nếu thai kì đi được đến giai đoạn thai lâm sàng (clinical pregnancy) Tuần 5 sau thụ tinh
- ☐ b. Có thể an tâm về mặt dị tật do dùng thuốc nếu thai kì đi được đến giai đoạn thai tiến triển (ongoing pregnancy)
- ☐ c. Không cần phải hỏi thai phụ về các thuốc mà bà ta đã dùng trước khi người đó bị trễ kinh
- ☐ d. Hiệu ứng chỉ đúng với các thuốc nhóm A, B, C. Không áp dụng cho các thuốc nhóm D, X

Question 20

Complete

Mark 0.00 out of

1.00

Vì sao phải đảm bảo tránh thai thật hiệu quả trong một khoảng thời gian nhất định sau khi đã sẩy thai trứng?

Select one:

- ☐ a. Do thai mới cũng tiết β -hCG nên gây khó khăn theo dõi β -hCG
- ☐ b. Do nguy cơ bị thai trứng lặp lại sẽ rất cao nếu để có thai lại sớm
- ☐ c. Do methotrexate có thể gây dị tật thai nếu chưa được thanh thải
- ☒ d. Do việc có thai mới gây khó khăn cho theo dõi diễn tiến lâm sàng

